

BÁO GIÁ DUNG MÔI NGÀY 15/09/2026

STT	TÊN HÀNG	GIÁ ĐANG SỬ DỤNG	TOP	SAMCHEM	BRENN TAG	KAISER	THIÊN NGHĨA	VÂN LONG	DVL	NAM BÌNH	GIA ANH
1	XYLENE Isomer (Phuy)	30.200	33,000 SL : 300p (Đầu T10)		35,300 (giao T10)						36,000
2	TOLUENE	26.500 31.300 31.600	32,600		35,500						34,200
3	KRT 100 + PMA EEP	20.674 : p.mới (0.75\$) 20.960 : p.mới (0.75\$) 20.500 : p.cũ			22,300 (giao T10)		22,900				
4	E. ACETATE	*phuy cũ 24.200 24.800			30,200						28,400 (sau15/09)
		*phuy mới 25.300 26.000			31,300						29,400 (sau 15/09)
5	N BAC	28.600 30.800	32,000 SL : 200p				33,600 (sau 25/09)				33,400
6	S BAC	Hết tồn kho									
7	BCS	44.500					50,400 SL : 15-20p			50,000	
8	DBE	34.000					37,000				
9	PMA 95	24.500							24,800 (giao 5-10/10)		
10	A100 Solvent 100	31.500	32,800		35,500				33,500		
11	D60	46.000			65,000						
12	S97	26.200									
13	3040A	25.600									
14	A150 S150	36.500									
15	Acetone	29.800 30.200					34,300				
16	MIBK	49.000					48,100				
17	MEK	37.600			43,000		41,300				44,000
18	Cyclohexanone	43.000								50,000	
19	N Butanol	35.500									
20	Methanol	18.000			22,000 (CNOCC -China) (chưa test)					20,000	
21	Cồn Khan 95%	29.800 29.300									
22	IPA	32.000			37,000					35,000	
23	Propylene Glycol (MPG-I)	30.700	37,400 (China, còn ít)								
24	Topsol PM/ PM	44.000 36.000					35,800				
25	Mono Ethylene Glycol	20.500								29,000 P.nhựa mới	
26	Cellosolve Acetate	34.000									
27	Butyl Carbitol	53.000									
28	Texanol Ester	65.000									
29	Dimethyl Carbonate (DMC)	20.200 20.000									
30	Dầu Tím (Dầu lửa)	40.909									
Hiệu lực báo giá			17/09/26		17/09/26		18/09/26		17/09/26	21/09/26	18/09/26

✓Ghi chú giá phuy mới (EAC) / * Làm cứng : thêm tiền phuy

* Top,Samchem, Kaiser,Thiên Nghĩa, DVL : 1.200/kg, Petro : 1.500/kg, Brenntag, Gia Anh : 1000/kg, Vân Long : 1,300/kg

*SBAC : Ngày 22/08/26 Chủ nói giá cao thì ngừng mua và thay thế ngang qua NBAC.(hết tồn kho)

Tỷ giá áp dụng : 26.480 (15/09/26)